

### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

#### HSX:

#### Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	445.67 ↓	-0.10	-0.02%
KL.GD (triệu ck)	81.12 ↓	-17.26	-17.54%
GTGD (tỷ đồng)	1,107.30 ↓	-285.09	-20.47%
Tổng cung (triệu ck)	91.27 ↓	-56.01	-38.03%
Tổng cầu (triệu ck)	104.71 ↓	-95.98	-47.82%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	5.98 ↓	-3.32	-35.65%
KL bán (triệu ck)	3.69 ↓	-1.82	-32.99%
Giá trị mua (tỷ đồng)	139.86 ↓	-64.55	-31.58%
Giá trị bán (tỷ đồng)	100.76 ↓	-28.21	-21.87%

#### Nhận định thị trường:

- Bloomberg đưa tin Việt Nam vừa chọn Ngân hàng Standard Chartered làm cố vấn về việc cải thiện xếp hạng tín nhiệm nhằm thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài. Hôm 20/12/2011, Bộ trưởng Tài chính Vương Đình Huệ công bố quyết định thành lập một tổ công tác thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động xếp hạng tín nhiệm quốc gia, đứng đầu là Thứ trưởng Trương Chí Trung. Động thái này cho thấy Việt Nam đang quan tâm nhiều hơn tới việc cải thiện định hạng tín nhiệm. Qua thực tế năm 2011, hầu hết NĐT cũng nhận thấy tầm ảnh hưởng quan trọng của việc định hạng tín nhiệm đối với dòng vốn tham gia thị trường.
- Sáng nay (22/3) tỷ giá USD niêm yết tại các ngân hàng thương mại tăng mạnh tới gần 100 đồng so với ngày qua. Tỷ giá tại Vietcombank đã sát mốc 21.000 đồng/USD. Trong khi đó, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục duy trì trạng thái không đổi của tỷ giá bình quân liên ngân hàng trong ba tháng qua: 20.828 VND. Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước cũng tiếp tục giữ nguyên mức giá mua vào 20.850 VND và 21.036 VND mức bán ra. Một số ý kiến cho rằng việc này có liên quan tới việc Ngân hàng Nhà nước ban hành thông tư quy định về trạng thái ngoại tệ mới của các tổ chức tín dụng. Theo đó, trạng thái ngoại tệ +/-30% vốn tự có bị thu hẹp còn +/-20%. Nếu đúng như vậy thì tình trạng này chỉ diễn ra trong một thời gian ngắn, khi các NHTMCP tìm cách cân bằng trạng thái xong xuôi.

#### Chuyên viên Phân tích

#### Duong Dao

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

*Về mặt kỹ thuật: Thị trường đang diễn biến theo chiều hướng tích cực khi điểm chỉ số không tăng mạnh, nhưng thanh khoản hiện đang được duy trì ở vùng tích cực. Chỉ số HNX-Index đang tiến dần tới vùng kháng cự 80 điểm và có thể sẽ có áp lực bán xuất hiện trong một vài phiên. HNX-Index sẽ tiếp tục dao động khung 70 – 80 điểm chừng nào chưa xảy ra break out vượt kháng cự. Một yếu tố nữa đáng chú ý là dòng tiền đang có chiều hướng phân bố lại, tạo nên sự phân hóa mạnh mẽ trên hai sàn. Nhiều cổ phiếu bluechips và một số mã ngân hàng đã chứng đà tăng, chuyển sang trạng thái dao động ngang, ngược lại một số midcap và pennies khác lại đang nhận được sự quan tâm của dòng tiền.*

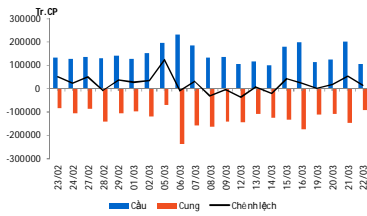
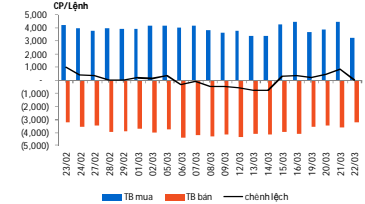
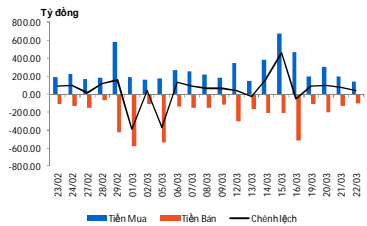
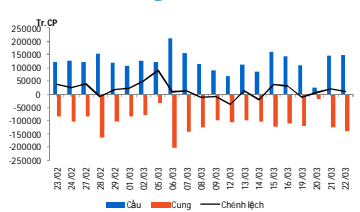
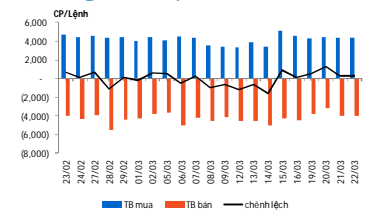
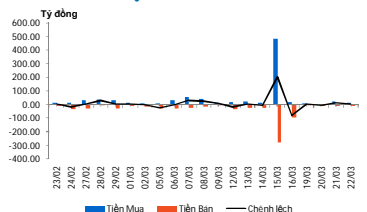
*Khuyến nghị: NĐT có thể tiếp tục nắm giữ danh mục hiện hữu nhưng tạm thời dừng trạng thái mua vào nếu như thị trường tiếp tục tăng mạnh cận ngưỡng kháng cự kỹ thuật.*

**HNX:****Nhận định thị trường:****Tổng quan thị trường**

	Giá trị	Thay đổi	± %
<b>HNX-Index</b>	76.11 ↑	0.45	0.59%
<b>KLGD (triệu ck)</b>	104.77 ↑	0.43	0.41%
<b>GTGD (tỷ đồng)</b>	1,017.03 ↓	-71.73	-6.59%
<b>Tổng cung (triệu ck)</b>	140.01 ↑	14.49	11.54%
<b>Tổng cầu (triệu ck)</b>	148.99 ↑	2.90	1.99%
<b>Giao dịch NN</b>			
<b>KL mua (triệu ck)</b>	1.10 ↓	-0.62	-36.02%
<b>KL bán (triệu ck)</b>	0.70 ↑	0.15	26.15%
<b>Giá trị mua (tỷ đồng)</b>	16.31 ↓	-6.64	-28.93%
<b>Giá trị bán (tỷ đồng)</b>	9.56 ↑	0.70	7.91%

*Đồ thị HNX-Index.*

- Như đã phân tích trước đó, trạng thái dao động trên HNX-Index tiếp tục duy trì vùng 70 – 80 điểm. Thanh khoản diễn biến tích cực và đang thiên về chiều hướng kích bản dao động tích lũy. Nhiều bluechips trên sàn này đã vượt đỉnh cũ, khẳng định xu thế tăng, nhưng đà tăng chậm lại.
- Sự phân bổ lại dòng tiền trên thị trường ngày một rõ nét khi dòng tiền có dấu hiệu chảy vào các nhóm cổ phiếu chưa tăng, và thể hiện kỳ vọng đón đầu kết quả kinh doanh quý 1 (cụ thể như diễn biến tăng giá của nhóm cổ phiếu chứng khoán thời gian qua).
- Xét trên phương diện phân hóa cổ phiếu, chúng tôi cho rằng cơ hội giành cho nhà đầu tư sẽ nhiều hơn việc TTCK tăng mạnh. NĐT nên hạn chế việc mua ròng khi HNX tiến tới gần vùng 80 điểm, nhưng có thể tiếp tục nắm giữ danh mục hiện hữu.
- Bên cạnh đó, thời điểm hiện tại trong những phiên điều chỉnh giảm của thị trường NĐT hoàn toàn có thể tìm kiếm cơ hội giải ngân với giá tốt nhất đối với từng mã cổ phiếu.

**HSX:****Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****HNX:****Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

VN-Index sau đợt khớp lệnh mở cửa giảm 3 điểm, tương ứng 0.67% về 442.77 điểm, nhóm cổ phiếu chứng khoán trên HOSE không còn tăng mạnh. Sau khi có dấu hiệu tăng tốc vào lúc kết thúc đợt khớp lệnh mở cửa, thị trường đã quay trở lại xu thế giằng co. Bên bán đang có xu hướng tiếp tục chốt lời mạnh, nhưng các cổ phiếu vốn hóa lớn như MSN, VCB, VIC, VNM đều được “đỡ” khá tích cực nên chỉ số không giảm sâu. Cuối đợt giao dịch buổi sáng, lực cầu quay trở lại mạnh mẽ đẩy thị trường tăng điểm. VN-Index chốt đợt giao dịch buổi sáng ở mức 448.1 điểm, tăng khá mạnh 2.33 điểm, tức 0.52%. Sang phiên buổi chiều, SSI, HCM và nhóm ngân hàng trên HOSE có dấu hiệu suy giảm, MSN cũng giảm điểm khiến VN-Index đóng cửa phiên giao dịch giảm nhẹ 0.1 điểm, tức 0.02% về 445.67 điểm.

Khối lượng khớp lệnh hơn 80 triệu đơn vị, giá trị 1,084.84 tỷ đồng. Toàn sàn HOSE có 71 mã chứng khoán tăng trần, 66 mã tăng, 72 đứng giá; trong khi số giảm là 82, và số mã giảm sàn là 19.

**Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Mở cửa, HNX-Index giảm nhẹ 0.22, tức 0.29% đứng tại 75.44 điểm. Chỉ số thị trường bị ảnh hưởng khá lớn từ ACB khi cổ phiếu ngân hàng này đang giảm nhẹ. Nhóm CTCK hạng nhỏ vẫn đang tăng giá mạnh, duy chỉ có VND bị chốt lời từ sớm, SHN tiếp tục giảm sàn. Sang đợt khớp lệnh liên tục, nhóm CTCK như AVS, APS, ORS, SHS, PHS, PSI, WSS, VDS... tiếp tục duy trì tăng trần. VND cũng đã trở lại tăng giá. Các cổ phiếu khác như PVX, VCG dù giảm nhẹ nhưng lực cầu vẫn khá mạnh. Chốt phiên buổi sáng HNX-Index cũng tăng 0.72% vượt qua mốc 76 điểm và đang dừng tại 76.21 điểm. Trong phiên buổi chiều, giao dịch trên HNX giằng co mạnh, nhưng chốt phiên, HNX-Index duy trì được sắc xanh với mức tăng 0.45 điểm, tức 0.59%.

Khối lượng giao dịch toàn phiên đạt gần 99.6 triệu đơn vị, giá trị đạt 938.21 tỷ đồng. Toàn sàn có 55 mã tăng trần, 99 mã tăng giá, 110 mã đứng giá, 99 mã giảm giá và 33 mã đã giảm sàn.

## Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 12 cổ phiếu tăng giá, 5 cổ phiếu đứng giá và 9 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PSI (tăng 6,45%), PVF (tăng 4,76%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PCG (giảm 6,00%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 0,7% và tổng khối lượng giao dịch đạt 23,23 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 22/03:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,700	1,500	↓ -6.00	0.41	13.82	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	5,000	622,000	↑ 2.04	0.29	0.49	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	22,900	459,000	↓ -0.87	1.34	48.69	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	15,200	665,800	↑ 0.66	1.25	66.09	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	6,000	4,500	↓ -3.23	0.56	N/A	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây Lắp Dầu khí Sài Gòn	4,400	764,300	↑ 4.76	0.40	N/A	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,600	2,080,500	↑ 6.45	0.60	0.99	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	15,000	287,400	↓ -0.66	0.89	6.85	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	11,700	36,800	↓ -0.85	2.05	8.42	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	13,600	1,353,900	↑ 4.62	0.87	6.87	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,800	198,000	↑ 1.08	0.81	24.10	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,800	8,400	→ 0.00	0.65	1.82	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	16,600	2,312,900	↓ -2.92	1.40	6.24	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	11,500	7,464,000	↑ 0.88	0.51	1.86	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	30,100	524,610	↓ -1.31	1.80	4.86	HSX
16	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	9,000	31,770	↓ -4.26	0.80	4.92	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,700	461,280	→ 0.00	1.23	7.49	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	32,000	41,780	→ 0.00	2.16	9.62	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5,400	764,590	↑ 3.85	0.48	3.73	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	39,800	259,440	↓ -1.24	3.07	15.26	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	13,200	3,364,740	↑ 4.76	1.17	15.78	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,600	657,730	→ 0.00	0.59	36.30	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	5,700	459,650	↑ 3.64	0.48	1.30	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	5,700	73,040	→ 0.00	0.51	6.46	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,300	209,130	↑ 3.00	0.93	5.36	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,600	126,530	↑ 3.70	0.45	1.24	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
30	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai -Bến Đình	4,400	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
31	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

## LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

### Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không	500	5.000.000	10.000	29/02/2012
CTCP Thủy sản và Thương mại Thuận Phước	72	692.720	10.000	22/02/2012
Công ty TNHH MTV Thương Mại và Đầu tư Khánh Hòa	90	2.250.000	10.000	17/01/2012
Công ty TNHH MTV Chế tạo thiết bị và Đóng tàu Hải Phòng	250	8.699.868	10.800	17/01/2012

### Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Định Gia Nét	HNX	15	24/11/2011
CTCP Du lịch Dầu khí Sapa	HNX	100	18/11/2011
CTCP Dược Trung ương Mediplantex	HNX	50.24	16/11/2011
CTCP Đầu Tư và Xây dựng HUD4	HOSE	150	14/11/2011
CTCP Đầu Tư Hạ Tầng Bất động sản Sài Gòn	HOSE	400	09/11/2011

### Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG ACB	HSX	240	13/12/2011
CTCP TV-TM-DV ĐỊA ỐC HOÀNG QUẬN MÊ KÔNG	HSX	320	15/11/2011
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN-ĐIỆN LỰC 3	HSX	95	25/10/2011
CTCP VẬN TẢI ĐÀ PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI	HSX	100	25/10/2011

### Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tập đoàn FLC	FLC	HNX	170	05/10/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HSX

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

## HSX

## 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
MBB	16,200	15,800	-2.47	89,047,865
SSI	20,400	20,000	-1.96	48,703,638
PVF	12,600	13,200	4.76	43,886,704
VCB	29,800	30,000	0.67	42,606,940
OGC	11,800	12,300	4.24	39,218,367

## HNX

## 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
HBB	6,900	7,300	5.80	135,660
KLS	13,400	12,900	-3.73	95,968
PVX	11,400	11,500	0.88	84,923
VCG	13,700	14,400	5.11	78,438
VND	12,100	11,900	-1.65	57,196

## 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CYC	2,000	2,100	100	5.00
TRI	2,000	2,100	100	5.00
MAFFP1	4,000	4,200	200	5.00
KSA	10,000	10,500	500	5.00
PTB	12,000	12,600	600	5.00

## 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
INC	4,300	4,600	300	6.98
LCS	11,500	12,300	800	6.96
SGC	21,800	23,300	1,500	6.88
AAA	19,000	20,300	1,300	6.84
KHL	4,400	4,700	300	6.82

## 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
CAD	800	700	-100	-12.50
HVX	4,000	3,800	-200	-5.00
VSG	2,000	1,900	-100	-5.00
NHW	12,300	11,700	-600	-4.88
VFG	36,900	35,100	-1,800	-4.88

## 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
QTC	18,600	17,300	-1,300	-6.99
SCC	4,300	4,000	-300	-6.98
SGH	56,500	52,600	-3,900	-6.90
BSC	8,700	8,100	-600	-6.90
FLC	29,100	27,100	-2,000	-6.87

## 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	26,648	VNM	26,516
MBB	16,008	HPG	10,832
STB	11,819	VIC	6,283
PVD	9,106	HVG	5,696
VCB	7,935	IJC	5,243

## 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVX	3,906	PVS	4,126
VCG	3,438	VCG	1,757
PVS	2,982	TCS	1,348
PGS	2,481	PVX	570
PLC	913	CTS	315

# KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### Ban Phân tích

E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)

Tel: (84-4) 3934 3888



## PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

*Trụ sở chính:*

**18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999**

*Chi nhánh Hà Nội*

**Tầng 10, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999**

*Chi nhánh Nam Định*

**Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979**

*Chi nhánh Thanh Hoá*

**Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá**

*Chi nhánh Nghệ An*

**Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An**

*Chi nhánh Hải Phòng*

**Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng**

*Chi nhánh TP.HCM:*

**Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919**

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

**Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521**

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

**Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339**